

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS-PT
Ngày 31 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Nhật H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Nhật H, sinh ngày 10/5/1989 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Xuân L, sinh năm: 1956 và bà Hà Thị Thúy V, sinh năm: 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/9/2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng (nay là Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng) xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 01/9/2009 được đặc xá.

- Ngày 15/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 23/11/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/9/2021, Huỳnh Nhật H cùng với em ruột là Huỳnh Văn T1, Đào Duy V, Huỳnh Văn P và Đoàn Đào T2 sử dụng 02 xe mô tô đến nhà bà Nguyễn Thị Lệ H để đòi nợ. Khi đến nơi, H gặp bà H và ông Huỳnh Thanh T3; H yêu cầu bà H trả nợ nhưng bà H không có tiền trả và nói với H là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt GCN) của nhà bà cũng đang thế chấp tại hiệu vàng Ngọc Quang ở xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Lúc này, H yêu cầu bà H cùng H đến tiệm vàng Ngọc Quang, H cho mượn tiền để trả nợ rồi nhận lại GCN để sang tên lại cho H, khi nào có tiền trả thì H sẽ sang tên, trả lại GCN nhưng bà H và ông T3 không đồng ý. Lúc này, khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, H la chửi và ép bà H phải lên xe mô tô để H chở xuống hiệu vàng Ngọc Quang. H điều khiển xe mô tô chở T2 ngồi giữa cùng với bà H đi đến hiệu vàng Ngọc Quang. Cùng lúc này T1, V và P đi xe mô tô về nhà T1 chơi. Tại hiệu vàng Ngọc Quang, sau khi xem GCN đứng tên ông Nguyễn Văn L là anh ruột bà H, H yêu cầu bà H phải đưa giấy chứng minh nhân dân của ông L cho H giữ thì H sẽ bỏ tiền ra trả nợ và làm thủ tục sang tên GCN cho H. Bà H nói không giữ chứng minh nhân dân của ông L nên H điều khiển xe mô tô chở T2 và bà H quay lại nhà bà H để tìm nhưng không tìm thấy. Khi H đang ở hiệu vàng Ngọc Quang, T1 điện thoại cho H hỏi xong chưa thì H nói chưa xong, rồi tắt máy nên T1 rủ V, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77A-156.XX ra nhà bà H. Lúc này, khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H nảy sinh ý định đưa bà H đi khỏi nhà để gia đình bà H lo lắng kiểm tiền trả nợ cho H nên Huy đã nói dối với bà H là không có tiền trả thì đi vào gặp chủ nợ. Do bà H và ông T3 không đồng ý nên H ép bà H phải lên xe mô tô để H chở T2 và bà H đi đến nhà trọ của Đặng Tuấn Đ; còn T1, V và P đi xe ô tô về lại nhà của T. Khi đến nhà trọ của Đ, T2 điều khiển xe mô tô đi về nhà có việc riêng, còn H ở lại nhiều lần bảo bà H gọi điện thoại mượn tiền người khác để trả cho H nhưng bà H không mượn được tiền, H đã đập vỡ chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG J400F của bà H. Sau đó, H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô đến gặp H. H điều khiển xe mô tô của C chở C ngồi giữa, bà H ngồi sau cùng đi về nhà của H ở khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định. Cả nhóm đến nhà H khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H ép buộc bà H ở lại tại khu vực hiên sau nhà rồi H rủ C, Trần Minh T nhậu đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/9/2021 thì nghỉ. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/9/2021, H đưa điện thoại yêu cầu bà H gọi về gia đình bảo mang tiền vào trả cho H. Sau đó, H điện thoại rủ Nguyễn Tiến T4 đến nhà H uống cafe. Do gia đình bà H không đến nên H điều khiển xe mô tô đi ra nhà bà H để gọi người nhà bà H vào nhà H. Sau khi nhận được đơn tố giác của ông T3, khoảng 09 giờ ngày 12/9/2021, Công an huyện T đã đến nhà của H để làm việc thì thấy bà H đang ở nhà của H.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 213/KL-HĐ ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T thì chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J400F, màu đen, số IMEI 358131/09/168281/6 bị hư hỏng hoàn toàn, mua mới vào năm 2020 tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 800.000 đồng.

Bà H có đơn bãi nại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà H 1.000.000 đồng thiệt hại về tài sản và đã tạm nộp số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 10/5/2022, Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ vào khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật H 06 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/5/2022, bị cáo Huỳnh Nhật H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Nhật H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Nhật Huy, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc bà Nguyễn Thị Lệ H mượn tiền nhưng không trả nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2021, Huỳnh Nhật H đã nảy sinh ý định đưa bà H đi khỏi nhà để gia đình bà H lo lắng kiếm tiền trả nợ cho H. H đã có hành vi bắt, giữ bà H trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2021 đến 09 giờ 00 phút ngày 12/9/2021 tại nhiều địa điểm khác nhau. Ngoài ra, trong thời gian bắt, giữ, H có hành vi đập vỡ chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG J400F của bà Hằng, thiệt hại trị giá 800.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử bị cáo Huỳnh Nhật H về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Nhật H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại cũng có lỗi do mượn tiền nhưng không trả cho bị cáo và bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 1.000.000 đồng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù là nghiêm khắc.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Nhật H, không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Huỳnh Nhật H không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Nhật H, sửa bản án sơ thẩm.
2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật H 03 (ba) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 23/11/2021.
3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Nhật H không phải chịu.
4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường